



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
270/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022

2. Tên mẫu: Nước sạch

3. Vị trí lấy mẫu: Hồ Thị Vinh, thôn Cuồi, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa

Công trình Cấp nước liên xã Tiến Hóa – Châu Hóa – Văn Hóa

4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình

5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, đại lượng 1,5l

6. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022

7. Lưu mẫu: ☐ Không

☒ Có

8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,45	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,26	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,05	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
269/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Ngân hàng BIDV, thôn Thanh Trúc, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Công trình Cấp nước liên xã Tiến Hóa – Châu Hóa – Văn Hóa
5. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
6. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
7. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022
8. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
9. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,39	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,29	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,11	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	2	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Tâm



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
268/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022

2. Tên mẫu: **Nước sạch**

3. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch

Công trình Cấp nước liên xã Tiến Hóa – Châu Hóa – Văn Hóa

4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình

5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l

6. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022

7. Lưu mẫu: ☐ Không

☒ Có

8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,12	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,3	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,11	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
267/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022
2. Tên mẫu: **Nước sạch**
3. Vị trí lấy mẫu: Mai Thanh Huyền, thôn Liên Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	10,277	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,88	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,25	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,26	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đình Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
266/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Nguyễn Văn Cam, thôn Xuân Hóa, xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:



TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	6,144	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,26	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,27	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,35	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
265/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

23/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 16/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch
- Công trình Cấp nước xã Mai Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, tổng thể tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 17/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:



TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	6,483	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,48	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,3	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,31	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
264/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

22/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 15/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Hồ Tú Hà, thôn Mã Thượng, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
CTCN sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 16/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,80	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,32	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,42	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
263/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

22/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 15/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Hồ Thị Chiến, thôn Yên Tổ, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
CTCN sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 16/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,79	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,38	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	7,65	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC



Hoàng Minh Tâm



KT. GIÁM ĐỐC
PH. GIÁM ĐỐC

Đình Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 02323.889.868



TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG
NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

MÃ SỐ:
262/XNN/22

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

22/08/2022
Trang 01/01

1. Ngày nhận mẫu: 15/08/2022
2. Tên mẫu: Nước sạch
3. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa nước sạch
CTCN sinh hoạt thôn Minh Cẩm Trang, Minh Cẩm Nội, Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa
4. Đơn vị gửi mẫu: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Bình
5. Số lượng/mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh vô trùng, dung tích 1,5l
6. Thời gian thử nghiệm: 16/08/2022
7. Lưu mẫu: ☐ Không ☒ Có
8. Kết quả thử nghiệm:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 01-1:2018/BYT (1) Ngưỡng giới hạn
1	Màu sắc (*)	TCU	TCVN 6185:2015	<5	15
2	Mùi vị		QLCLN-PP-13	Không có mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ
3	Độ đục(*)	NTU	TCVN 6184:1996	1,78	2
4	Clo dư	mg/l	QLCLN-PP-01	0,4	0,2-1,0
5	pH (*)		TCVN 6492:2011	8,00	Trong khoảng 6,0 - 8,5
6	Colifor	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-10	0	<3
7	E.coli	Vi khuẩn/100ml	QLCLN-PP-11	0	<1

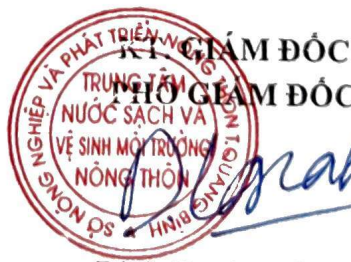
Kết luận: Các chỉ tiêu kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- (1) Quy chuẩn so sánh;
- (*) Chỉ tiêu được Valas công nhận;
- (**) Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ;
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm;

PHÒNG QUẢN LÝ CẤP NƯỚC

Hoàng Minh Tâm



Đinh Trường Giang

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 02323.889.868